

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 46/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 22/9/2023
V/v: Tranh chấp về hôn nhân và
gia đình.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hiển.

2. Bà Nguyễn Thị Là.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân
huyện Đông Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà
Phạm Thị Thu Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xét xử
sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 149/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2023;
về “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số
54/2023/QĐXX-ST ngày 05 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn K, xã A,
huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

2. *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Đình H**, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn K, xã A, huyện
Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án;
nguyên đơn, chị Nguyễn Thị L trình bày:**

Chị và anh Nguyễn Đình H tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND
xã A, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình ngày 06/10/1993. Sau kết hôn vợ chồng
chung sống hòa thuận đến đầu năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân
mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh H ghen tuông vô cớ, cho
rằng chị ngủ với người đàn ông khác và ngủ cả với anh trai chị nên thường xuyên
chửi bới, xúc phạm, đánh đập chị. Đã có lần anh H viết đơn ly hôn và bắt chị ký
nhưng anh H không nộp cho Tòa án. Thời gian gần đây, anh H có hành vi bóp cổ
chị, nhưng thương tích của chị không lớn nên chị tự mua thuốc về nhà điều trị và
chị cũng không báo chính quyền địa phương vì không muốn bị xấu hổ. Vợ chồng
đã ly thân gần 01 năm nay, tháng 7/2023 chị bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống. Anh H

nhấn tin, đe dọa sẽ giết chị nên chị không thể chung sống với anh H được nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được; chị cương quyết xin được ly hôn anh H để chị ổn định làm ăn.

Chị và anh H có 02 con chung là Nguyễn Đình L, sinh ngày 11/10/1995 và Nguyễn Đình K, sinh ngày 01/12/2003. Hiện các con chung đều trên 18 tuổi nên không đặt ra việc nuôi dưỡng.

Về tài sản: Chị và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; chị và anh H không có nợ chung.

**** Các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án; bị đơn anh Nguyễn Đình Huân trình bày:***

Thời gian và quá trình kết hôn, thời gian mâu thuẫn và ly thân của vợ chồng như chị L trình bày. Trong cuộc sống vợ chồng chỉ xảy ra mâu thuẫn nhỏ, chị L bị đồn quan hệ với người đàn ông khác nên anh cảm thấy âm ức và về nhà có xảy ra lời qua tiếng lại với chị L, chị L sang ngủ ở phòng khác anh bức xúc quá nên có xuống bóp cổ chị L. Anh với anh trai chị L có xảy ra mâu thuẫn nên anh bức tức, chửi bới chị L và gia đình bên nhà chị L; những lần anh trai chị L ở xa về thì chị L lại lên nhà mẹ đẻ ngủ qua đêm, anh bức tức nên có nói chị L có quan hệ với anh trai. Chị L đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ đầu tháng 7/2023. Nay chị L xin ly hôn, anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung như chị L khai; anh không đề nghị giải quyết việc nuôi con chung.

Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản; vợ chồng không có nợ chung.

**** Qua xác minh tại UBND xã A có nội dung:***

Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đình H đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình từ ngày 06/10/1993. Khoảng 05 năm trở lại đây, chị L và anh H phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh H có tính ghen nên vợ chồng hay xảy ra đánh cãi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng, chị L đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ tháng 7/2023. Nay chị L xin ly hôn, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Chị L và anh H có 02 con chung là Nguyễn Đình L, sinh ngày 11/10/1995 và Nguyễn Đình Kh, sinh ngày 01/12/2003. Hiện các con chung đều trên 18 tuổi

**** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Nguyễn Đình H.

- Về con chung: Các con chung đều trên 18 tuổi nên không đặt ra giải quyết.
- Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.
- Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

Bị đơn anh Nguyễn Đình H có nơi cư trú tại xã A, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[1] Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đình H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị L và anh H hay xảy ra va chạm, đánh cãi nhau. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và còn do anh H nghi ngờ chị L có quan hệ bất chính. Vợ chồng sống ly thân và chị L bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, cả hai không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L.

[2] Về con chung: Cả 02 con chung đều đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không đặt ra việc nuôi dưỡng.

[3] Về tài sản: Do các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Chị L và anh H có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Nguyễn Đình H.

2/. Về con chung: Không đặt ra giải quyết.

3/. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4/. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; Chuyển số tiền 300.000 chị L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003319 ngày 23/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

5/. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đình H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- UBND xã A, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Kiên Trung